



CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG
CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
(Bắt đầu lúc 09h ngày 17 tháng 6 năm 2021)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
8h00 – 9h00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Tài liệu đại hội.	Ban tổ chức
9h00 – 9h10	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;- Chào cờ, tuyên bố lý do;- Giới thiệu nhân sự Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.	Ban tổ chức
9h10 – 9h20	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế làm việc;- Thông qua Quy chế bầu cử Kiểm soát viên;- Thông qua chương trình Đại hội.	Chủ tọa
9h20 – 9h45	Các báo cáo tại Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng quản trị.- Báo cáo Ban kiểm soát.	Đại diện HĐQT Đại diện BKS
9h45 – 10h20	Nội dung tờ trình: <ol style="list-style-type: none">1. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;2. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;3. Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020, kế hoạch chi trả 2021;4. Tờ trình phương án trả lương 2021;5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;6. Tờ trình “về việc đề nghị chấp thuận ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn.7. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung Kiểm soát viên;8. Tờ trình giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS.	Đoàn chủ tịch
10h20– 10h35	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung biểu quyết	Đoàn chủ tịch
10h35- 10h45	Bầu Kiểm soát viên <ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn bầu cử;	Ban kiểm phiếu

	- Cổ đông bỏ phiếu bầu cử.	
10h45-11h	Đại hội giải lao – Ban kiểm phiếu làm việc	
11h–11h10	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
11h40– 12h00	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Tuyên bố bế mạc ĐH; - Chào cờ. 	Đoàn chủ tịch Ban Thư ký



DỰ THẢO

**QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG
NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng,

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng năm 2021 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày **20/5/2021** đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông công ty Cổ phần Kho Vận Tân Cảng.

2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền (sau đây gọi tắt là Đại biểu) khi tham dự Đại hội đề nghị ăn mặc nghiêm túc, lịch sự, có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội, Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội; Không hút thuốc trong hội trường; Không nói chuyện to để ảnh hưởng đến đại hội; để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy.

4. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tịch đoàn cho phép.

Điều 2. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên

tắc đa số. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Thư ký Đại hội

1. Thư ký của Đại hội do Đoàn Chủ tịch đề cử. Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- a. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- b. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- c. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- d. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Đoàn Chủ tịch đề cử, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp.

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết;
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết;
- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến đại biểu;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại đại hội; Quy chế bầu cử thành viên BKS; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản đại hội, Nghị quyết đại hội.

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình khác tại Đại hội;

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông chú ý ký tên vào Phiếu biểu quyết.

- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong hơn một lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.

3. Thẻ lệ biểu quyết: Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết

sẽ được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 20/5/2021**) tổng số cổ phần của công ty là **19.991.020** cổ phần tương đương với **19.991.020** quyền biểu quyết.

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

+ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

+ Tổ chức lại, giải thể Công ty;

- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

➤ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ.

Điều 7. Bầu bổ sung thành viên BKS: Việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát phải được thực hiện theo *Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát* được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 8. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9. Thi hành Quy chế: Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự, khách mời họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự



DỰ THẢO

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
KIỂM SOÁT VIÊN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 50/2020/QH14 được quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng,

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2024 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng thường niên năm 2021 như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Ban kiểm soát;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên

1. Số lượng thành viên BKS cần bầu bổ sung là 02 (hai) thành viên
2. Nhiệm kỳ: 2020 -2024
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa: Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát:

+ Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

+ Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

- + Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- + Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- + Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- + Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
- + Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

5. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

IV. Qui định đề cử Kiểm soát viên

Danh sách ứng cử viên

- Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên và từ 65 % trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu bổ BKS.
- Danh sách ứng cử BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

V. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

- Cách ghi Phiếu bầu cử:

+ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.

+ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

+ Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;

+ Gạch tên các ứng cử viên;

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;

+ Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội cổ đông của công ty.

VI. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty. Đại biểu khi được phát phiếu phải

kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử.
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
- + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì
- + Gạch tên các ứng cử viên
- + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu
- + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cử đồng hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu
- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu
- + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

VII. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cử đồng có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cử đồng.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

XII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

XIII. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng kết thúc.
- Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2020-2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

PHẦN 1: BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã hoạt động theo đúng điều lệ, luật doanh nghiệp: HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế của công ty. Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế sản xuất của doanh nghiệp để đề ra các Nghị quyết sát đúng, hiệu quả; Đã nghe Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các chủ trương định hướng đồng thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của Ban điều hành. Các chỉ tiêu đều đạt kế hoạch đề ra, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và lợi ích của cổ đông;

- Trong năm tổng mức thù lao của HĐQT được chi bằng mức thù lao được ĐHCĐ thông qua năm 2020.
- Các nghị quyết của HĐQT trong năm 2020.

TT	Số nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
1	29/NQ-HĐQT	12/2/2020	- Thông qua các chỉ số SXKD năm 2019; Kế hoạch 2020
2	30/NQ-HĐQT	20/4/2020	- Thông qua ngày ĐKCC thực hiện quyền tạm ứng cổ tức năm 2019 và Đại hội đồng cổ đông năm 2020.
3	31/NQ-HĐQT	24/4/2020	- Thông qua nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT
4	32/NQ-HĐQT	19/5/2020	- Thông qua kết quả SXKD quý I năm 2020, DK quý II/2020 và 06 tháng đầu năm, thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 theo kịch bản 2.

TT	Số nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
			-Thông qua chủ trương hợp tác với công ty TNHH XD và PT Nguồn Lực Việt thành lập pháp nhân mới -Báo cáo thông qua chủ trương dự án kho, bãi 7,3 ha tại Đồng Nai, đầu tư xe nâng rỗng tại Suối Tiên.
5	33/NQ-HĐQT	03/6/2020	-Bầu chủ tịch HĐQT
6	34/NQ-HĐQT	05/6/2020	- Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
7	01/NQ-HĐQT	30/6/2020	- Bầu chủ tịch HĐQT
8	02/NQ-HĐQT	13/8/2020	- Thông qua kết quả SXKD, đầu tư 06 tháng đầu năm, dự kiến 06 tháng cuối năm 2020, cả năm 2020 - Thông qua việc cử nhân sự tham gia HĐQT, Giám đốc Công ty CP Tân Cảng Express.

PHẦN 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

A. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Thuận lợi

- Mặc dù gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch Covid 19 nhưng được sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Ban TGD, và sự hỗ trợ của các phòng ban chức năng TCT cùng sự nhanh nhạy trong quản lý điều hành của HĐQT, BGD và sự tin tưởng, ủng hộ, hợp tác chặt chẽ của khách hàng, nội bộ đoàn kết, đơn vị vẫn duy trì được sự tăng trưởng trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, hàng hóa.

- Với chiến lược đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất kỹ thuật, không ngừng đổi mới công nghệ, cải cách hệ thống quản lý và đẩy mạnh đầu tư phát triển, mở

rộng sản xuất ra bên ngoài, Công ty đã duy trì được sự phát triển ổn định, bền vững và khẳng định vị thế trên thị trường.

- Hạ tầng nền bãi được nâng cấp đồng bộ, tạo điều kiện nâng cao CLDV.

2. Khó khăn

- Tình hình dịch bệnh Covid 19 gây ảnh hưởng lớn đến tình hình XNK nói chung và đơn vị nói riêng, làm sụt giảm lượng hàng CFS thông qua kho, đồng thời tạo áp lực đơn vị phải thực hiện nhiều biện pháp thay đổi, điều chỉnh lại quy trình SX, phát sinh thêm chi phí, nhân sự phục vụ.

- Từ cuối tháng 8, sự thay đổi chính sách của hãng tàu Cosco - hãng tàu chiếm gần 40% sản lượng của Depot TCST, cộng thêm việc tiếp tục cấm giờ (7h/ngày) vào Depot ảnh hưởng đến tính cạnh tranh, thu hút sản lượng từ các Hãng tàu.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2020.

1. Kết quả sản lượng thực hiện năm 2020 Công ty mẹ (một số chỉ tiêu chính)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020		
			Giá trị	% so với kế hoạch	% so với cùng kỳ
Sản lượng kho (tấn)	1.260.927	1.147.050	1.162.984	101,39	92,23
Sản lượng bãi (teus)	628.206	642.397	692.333	107,77	110,21
Sản lượng VTVN(cont)	21.153	20.433	20.612	100,88	97,44

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 (BCTC Hợp nhất kiểm toán 2020)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD	712.227	726.304	777.840	107,10	109,21
1. Doanh thu bán hàng	701.657	720.816	768.721	106,65	109,56
2. Doanh thu hoạt động tài chính	7.899	4.685	8.458	180,55	107,09
3. Thu nhập khác	1.969	803	660	82,18	33,51
4. Phần lỗ, lãi trong cty liên kết	702	-			0,00
II. Tổng chi phí	623.520	640.763	678.647	105,91	108,84

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
1. Giá vốn hàng bán	548.740	571.238	601.216	105,25	109,56
2. Chi phí tài chính	9.647	9.345	7.430	79,50	77,02
3. Chi phí bán hàng	8.912	12.793	10.641	83,18	119,40
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	54.609	45.885	57.627	125,59	105,53
5. Chi phí khác	1.611	1.503	1.733	115,31	107,53
III. Tổng lợi nhuận trước thuế	88.707	85.541	99.193	115,96	111,82
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	19.949	17.976	20.896	116,24	104,75
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	165		237		143,16
IV. Tổng lợi nhuận sau thuế	68.593	67.564	78.060	115,53	113,80
V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	2.465	2.235	2.537	113,51	102,92

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 (BCTC Cty mẹ kiểm toán năm 2020)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD	614.123	597.117	637.714	106,80	103,84
1. Doanh thu bán hàng	601.255	587.188	624.663	106,38	103,89
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.054	9.129	12.391	135,73	102,80
3. Thu nhập khác	815	800	660	82,46	80,98
II. Tổng chi phí	532.110	520.585	549.030	105,46	103,18
1. Giá vốn hàng bán	464.508	462.884	483.242	104,40	104,03
2. Chi phí tài chính	6.596	6.318	4.548	71,98	68,94
3. Chi phí bán hàng	8.857	11.250	10.508	93,40	118,64
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	50.622	38.883	49.534	127,39	97,85
5. Chi phí khác	1.526	1.250	1.198	95,87	78,53
III. Tổng lợi nhuận trước thuế	82.013	76.532	88.684	115,88	108,13

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020		
			Giá trị	% so kế hoạch	% so cùng kỳ
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	17.821	15.281	18.736	122,62	105,14
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	165		237		143,16
IV. Tổng lợi nhuận sau thuế	64.027	61.251	69.710	113,81	108,88

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

Năm 2020, công ty đã chủ động xây dựng KH SXKD theo 02 kịch bản, thích ứng tốt với các biến động của thị trường, có các biện pháp SXKD phù hợp để giảm thiểu tác động của dịch Covid 19 và triển khai đúng KH đã được phê duyệt. Kết quả SXKD năm 2020 công ty đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đạt mức tăng trưởng cao so với năm 2019. Cụ thể:

- Tổng Doanh thu hợp nhất vượt 7,1% so với KH năm và tăng 9,2% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất vượt 15,9% kế hoạch năm và tăng 11,8% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt 15,5% kế hoạch năm và tăng 13,8% so với cùng kỳ.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) thực hiện năm 2020 đạt 2.537 đồng/CP, vượt 13,5% so với KH năm và tăng 3% so với cùng kỳ.

- Đảm bảo việc làm và đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, tổng thu nhập bình quân người lao động đạt 27,2 triệu đồng/người/tháng vượt 17% so với kế hoạch và tăng 12,3% so với thực hiện năm 2019. Năng suất lao động theo doanh thu – chi phí thực hiện vượt 21,7% so với kế hoạch, tăng 9,9% so với thực hiện 2019.

PHẦN 3: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi:

- Tình hình đất nước ổn định, kinh tế - xã hội phát triển; Chính phủ tiếp tục có nhiều chính sách đổi mới, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp; uy tín, thương hiệu, năng lực cạnh tranh và tính tự chủ của công ty được khẳng định và nâng cao.

- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của HĐQT, Đảng ủy, Ban TGD và sự hỗ trợ của các phòng ban chức năng TCT. Nội bộ đoàn kết nhất trí cao, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên giao.

- Dự án kho CFS GD 2 đưa vào hoạt động sẽ góp phần nâng cao CLDV kho CFS Cát Lái; Dự án 3.2ha Phú Hữu khi đưa vào khai thác sẽ làm giảm áp lực cho hệ thống kho, bãi của KVTC; Dự án 7,3 ha Đồng Nai đưa vào khai thác góp phần mở rộng địa bàn SX, tăng doanh thu cho đơn vị.

- Với chiến lược đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất kỹ thuật, không ngừng đổi mới công nghệ, cải cách hệ thống quản lý và đẩy mạnh đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất ra bên ngoài, Công ty đã duy trì sự phát triển ổn định, bền vững và khẳng định vị thế trên thị trường.

2. Khó khăn

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài, phức tạp tại nhiều thị trường trên thế giới với những diễn biến khó lường. Chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng, trực tiếp tác động tiêu cực đến sản lượng hàng các dịch vụ thông qua đơn vị.

- Tình hình thế giới có nhiều bất ổn gây ra biến động khó dự đoán về chi phí nhiên liệu – một trong những chi phí chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá thành.

- Yêu cầu về cạnh tranh, sự đòi hỏi của thị trường đặt ra nhiều thách thức, đặc biệt đối với lĩnh vực đầu tư cải tiến công nghệ quản lý, điều hành sản xuất.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kế hoạch sản lượng năm 2020 công ty mẹ (một số chỉ tiêu chính):

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	DỰ KIẾN NĂM 2021	
			Giá trị	Tỷ lệ % so với 2020
Sản lượng kho	Tấn	1.162.984	1.197.873	103,00
Sản lượng bãi (teus)	Teus	692.333	756.983	109,34
Sản lượng VTVN (teus)	Teus	20.612	21.419	103,91

2. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2021 (Hợp nhất):

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ (%)
I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần	777.839	846.986	108,89
1. Doanh thu bán hàng	768.721	842.358	109,58
2. Doanh thu hoạt động tài chính	8.458	3.625	42,86
3. Thu nhập khác	660	1.002	151,82
4. Lãi/lỗ trong công ty liên doanh liên kết		-	
II. Tổng chi phí	678.646	739.705	109,00
1. Giá vốn hàng bán	601.215	656.752	109,24
2. Chi phí tài chính	7.430	8.161	109,84
3. Chi phí bán hàng	10.641	12.131	114,00
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	57.627	60.836	105,57
5. Chi phí khác	1.733	1.825	105,31
III. Tổng lợi nhuận trước thuế	99.193	107.281	108,15
1. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	20.896	23.061	110,36
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	237		0,00
IV. Tổng lợi nhuận sau thuế	78.060	84.220	107,89
V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	2.537	2.626	103,51

3. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2021 (Công ty mẹ):

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ (%)
I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD	637.714	703.243	110,28
1. Doanh thu bán hàng	624.663	693.968	111,09
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.391	8.275	66,78
3. Thu nhập khác	660	1.000	151,60

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ (%)
II. Tổng chi phí	549.030	609.507	111,02
1. Giá vốn hàng bán	483.242	537.817	111,29
2. Chi phí tài chính	4.548	5.627	123,75
3. Chi phí bán hàng	10.508	12.000	114,20
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	49.534	52.712	106,42
5. Chi phí khác	1.198	1.350	112,65
III. Tổng lợi nhuận trước thuế	88.684	93.736	105,70
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	18.736	19.402	103,55
IV. Tổng lợi nhuận sau thuế	69.710	74.334	106,63

C. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Về quản lý, điều hành:

Tăng cường công tác giáo dục chính trị đối với cán bộ, CNV, NLD về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và Pháp luật của Nhà nước, kỷ luật, điều lệnh Quân đội, quy định của Quân chủng, Quân cảng, đơn vị; phát triển “Văn hóa TCSG” chú trọng đặc biệt quy tắc giao tiếp với khách hàng và chấp hành “3 không”.

- Phát triển dịch vụ ra ngoài cảng Tân cảng - Cát Lái gắn liền với dịch vụ trong cảng nhằm mở rộng thị trường, khách hàng; đẩy nhanh tiến độ triển khai thác DA 7,3 ha Đồng Nai và DA 3.2 ha Phú Hữu. Ứng dụng hiệu quả công nghệ tiên tiến trong quản lý, điều hành, hoàn tất áp dụng chương trình thủ tục đăng ký làm hàng, thanh toán qua mạng hàng LCL, hóa đơn điện tử kho ngoại quan; Ổn định dịch vụ vận tải ngoài trên cơ sở duy trì, phát triển lượng khách hàng riêng, khai thác tốt mảng hàng quá khổ, quá tải, tăng cường quản trị về chi phí và trình độ điều hành vận tải.

- Tiếp tục thực hiện điều chỉnh nhân sự, quy trình SX cho phù hợp với chỉ thị của Chính phủ về việc phòng chống dịch Covid 19, sẵn sàng phương án đảm bảo sản xuất khi dịch bệnh bị đẩy lùi.

- Rà soát điều chỉnh hợp lý định biên phương tiện, thiết bị tham gia vào dây chuyền SX, điều chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp thực tế sản xuất nhằm giảm chi phí, giá thành dịch vụ, tăng ưu thế cạnh tranh.(định mức nhiên liệu VTVN, định mức hệ số đảm bảo phương tiện, công nhân xếp dỡ nhằm đảm bảo CLDV).

- Tập trung triển khai công tác MKT, thu hút khách hàng kho ngoại quan, kho CFS, bám sát tình hình kinh doanh của các khách hàng đưa ra dự báo về thị trường trong và sau thời điểm dịch Covid 19 phục vụ công tác quản trị kịp thời, sát đúng tình hình đặc biệt chú trọng khách hàng cho kho NQ và kho CFS.

- Đẩy mạnh dịch vụ tại các dự án mới, Depot TC-ST trên cơ sở chủ động trong khai thác dịch vụ từ khâu tiếp cận các hãng tàu, chính sách giá, hoa hồng... Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PR, quảng bá hình ảnh, cập nhật thường xuyên website tancangwarehousing.com.vn

- Thực hiện tốt kế hoạch nâng cao CLDV năm 2021, trong đó tập trung:

+ Đổi mới tư duy, tác phong, phương pháp chăm sóc khách hàng nhất là đối với CB, NV, NLĐ Khu Kho hàng, bãi hàng, nâng cấp mối quan hệ theo chiều sâu với khách hàng, đặc biệt các khách hàng VIP.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT vào quản lý, điều hành: Phân đấu golive thành công phân hệ đăng ký làm hàng và thanh toán trực tuyến chương trình WMSVN trong năm 2021.

+ Cải cách triệt để thủ tục hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho công tác quản lý nội bộ và giảm thời gian thủ tục cho khách hàng. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình quản lý điều hành sản xuất, trong đó tập trung rà soát, thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, giám sát hải quan.

- Thực hiện tốt khâu đột phá về xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật, bảo đảm an toàn, đặc biệt là an toàn PCCN. Tăng cường rà soát, phát hiện và kịp thời khắc phục triệt để những nguy cơ xảy ra vi phạm, mất an toàn. Năm 2021 tiếp tục xây dựng đơn vị điềm về an toàn PCCN.

2. Về đầu tư, tài chính:

- Tập trung cho đầu tư triển khai các dự án mở rộng sản xuất ra ngoài Cảng Cát Lái, trong đó tập trung triển khai nhanh và đưa vào khai thác dự án 3,2 ha Phú Hữu, 7,2 ha tại Đồng Nai; Đầu tư mua sắm TTB, phương tiện phục vụ dự án.

- Thực hiện nghiêm quy chế về quản lý đầu tư, tài chính; thường xuyên bảo đảm tài chính kịp thời cho các dự án mới; ứng dụng công nghệ nâng cao hiệu quả công tác quản trị, đẩy nhanh tiến độ quyết toán các công trình, dự án hoàn thành; Bảo đảm tốt nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí khi xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Thực hiện giao chỉ tiêu cho các ngành KHKD, HCHC, KTVT, ĐĐ, Kho hàng, VTVN...

- Tiếp tục tăng cường quản lý, giám sát hoạt động Công ty CP Tiếp vận Cát Lái, Cty CP Tân cảng Hiệp Lực. Thực hiện chế độ báo cáo, kiểm tra định kỳ đối với người đại diện phần vốn.

3. Về phát triển nguồn nhân lực:

- Năm 2021 tiếp tục ưu tiên kiện toàn, đào tạo đi vào chiều sâu cho nhân sự đội ngũ Sale – MKT, khối nhân viên kinh doanh, nhân viên khối kho hàng và nhân sự cho công ty con cả về trình độ quản lý kinh tế, ngoại ngữ, kỹ năng quản trị. Triển khai tốt kế hoạch đào tạo huấn luyện năm 2021, tập trung đào tạo chuyên ngành Logistics và Anh ngữ.

4. Về khoa học công nghệ:

- Hoàn thành nâng cấp chương trình WMSVN GD 3, phân hệ thủ tục và thanh toán qua mạng cho kho CFS.

5. Về xác định dịch vụ GTGT lỗi, các dự án cần tập trung:

Trong năm 2021 tập trung đẩy mạnh các dịch vụ giá trị gia tăng ở các mảng:

- Đẩy mạnh khai thác Kho ngoại quan trên cơ sở lựa chọn khách hàng có vòng luân chuyển cao và đơn giá dịch vụ cao (rượu , xì gà nhập khẩu...).

- Đạt được giấy phép và triển khai khai thác 02 dự án 3,2 ha Phú Hữu, 7,2 ha tại Đồng Nai.

- Đưa vào hoạt động trong Quý 4/2021 công ty CP Tân Cảng Express (ngành nghề chủ yếu: Kho cảng hàng không nối dài).

PHẦN 4: KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2020, KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2020

1. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư:

Triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020, trong năm 2020 Công ty đã thực hiện công tác đầu tư như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Nội dung	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020		Ghi chú
			Giá trị	% so KH	
I	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	44.373	35.531	80%	
1.	Đầu tư xây dựng kho CFS GD 2	42.073	35.531	83%	Hand held
2.	Trang bị mái Canopy kho 2,3	2.300	0	0	
II	MUA SẮM THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ	31.568	8.630	27,3%	
1.	Xe nâng rỗng tại Depot Tân Cảng – Suối Tiên	10.000	2.997	30%	
2.	Phân hệ hóa đơn điện tử kho ngoại quan	300	0		
3.	Phần mềm kết nối Hải quan tự động (Thái Sơn)	1.008	682	100%	Hoàn thành
4.	Nâng cấp phần mềm WMSVN (GD3)	1.000	0	0	
5.	Cont văn phòng Bãi 3.2 ha Phú Hữu	360	0	0	
6.	Thiết bị PCCC Bãi 3.2 ha Phú Hữu	1.000	0	0	
7.	Yard Map TOPX Bãi 3.2 ha Phú Hữu	1.540	0	0	
8.	Xe nâng điện cho kho CFS GD2	3.000	1.161	40%	
9.	Xe nâng dầu kho CFS GD2	1.800	0	0	

ST T	Nội dung	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020		Ghi chú
			Giá trị	% so KH	
10.	Triển khai dịch vụ khử trùng trên eport	260	260	100%	Hoàn thành
11.	Xe thang nâng người phục vụ khử trùng	1.600	1.430	100%	Hoàn thành
12.	WMSVN – Quản lý công tự động	2.200	0	0	
13.	WMSVN – Làm hàng thanh toán qua mạng	4.500	0	0	
14.	Thiết bị handheld (Xe nâng, đầu kéo, xe nâng điện, thủ kho)	3.000	2.100	70%	
III.	Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp	25.000	0	0%	
1.	Góp vốn vào công ty CP Tân Cảng Express	25.000	0		
TỔNG CỘNG		100.941	44.161	43,7%	

- Tình hình đầu tư dự án :

+ DA đầu tư xây dựng kho CFS Cát Lái GD 2 : Tuân thủ đúng trình tự, thủ tục đầu tư trong quá trình thực hiện dự án nhưng thời gian hoàn thành chậm so với kế hoạch do một số thiết bị đầu tư nhập khẩu trực tiếp từ Châu Âu bị chậm do ảnh hưởng của dịch Covid-19 hiện đã đưa vào khai thác sử dụng.

+ Các DA khác (mua 01 xe nâng rỗng tại Depot TCST, phần mềm kết nối Hải quan tự động, xe nâng thang phục vụ dịch vụ hun trùng...) đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục đầu tư, phục vụ yêu cầu của SX, đáp ứng yêu cầu quản lý của cơ quan quản lý nhà nước

- Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp :

+ Xúc tiến triển khai các thủ tục đầu tư dự án Phú Hữu, dự án 7,3 ha tại Đồng Nai nhằm mở rộng địa bàn SXKD ra ngoài cảng Tân Cảng - Cát Lái.

+ Công ty CP Tân Cảng Express : Vốn điều lệ 50 tỷ.

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2021

Tổng số tiền dự kiến đầu tư năm 2021 là **109.150** triệu đồng (Một trăm lẻ chín tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng). Chi tiết như sau.

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Nội dung	Kế hoạch 2021	Ghi chú
I	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	4.065	
1	Đầu tư xây dựng kho CFS Cát Lái – GD2	1.765	<i>Handheld</i>

ST T	Nội dung	Kế hoạch 2021	Ghi chú
2	Trang bị mái Canopy kho 2,3 (D: 214 x R 8.2)	2.300	
II	MUA SẮM THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ	87.085	
1.	Xe nâng rỗng tại Depot Tân Cảng – Suối Tiên	7.003	<i>Đã tạm ứng 30%</i>
2.	Cont văn phòng Bãi 3.2 ha Phú Hữu	360	
3.	Thiết bị PCCC Bãi 3.2 ha Phú Hữu	1.600	
4.	Yard Map TOPX Bãi 3.2 ha Phú Hữu	1.540	
5.	Xe nâng điện cho CFS GD 2	1.743	<i>Đã tạm ứng 40%</i>
6.	Xe nâng dầu kho CFS GD 2	1.155	
7.	Thay thế bình điện xe nâng kho	2.000	
8.	Xe nâng cont hàng dự án 7.3 Ha (01 xe)	13.000	
9.	Xe đầu kéo dự án 7,3ha (02 xe)	3.000	
10.	Cont VP dự án 7,3 ha	360	
11.	PCCC dự án 7,3 ha	1.600	
12.	Xe nâng điện kho (mua thêm 08 xe)	12.000	
13.	Xe nâng dầu kho (mua thêm xe)	4.800	
14.	Xe nâng cont rỗng DA 3,2 Ha Phú Hữu (01 xe)	9.999	
15.	Xe nâng cont hàng dự án 3,2 Ha Phú Hữu (01 xe)	13.000	
16.	Thiết bị hanheld + VHF thay thế năm 2021	3.000	
17.	Nâng cấp mạng hiện trường	2.650	
18.	License tường lửa + 3CX	625	
19.	Phần mềm E-WMS GD 1 (Thanh toán làm hàng qua mạng, nâng cấp tính năng...)	7.650	
III.	Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp	18.000	
1.	Góp vốn vào công ty CP Tân Cảng Express	18.000	
TỔNG CỘNG		109.150	

PHẦN 5: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2020
(Tóm tắt một số chỉ tiêu chính)

Tài sản ngắn hạn:	402.085.279.278
Tài sản dài hạn:	250.233.372.313
Tổng cộng tài sản:	652.318.651.591
Nợ phải trả:	295.423.454.948
Nguồn vốn chủ sở hữu:	356.895.196.643
Tổng cộng nguồn vốn:	652.318.651.591

Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:	768.721.495.771
Doanh thu hoạt động tài chính:	8.458.354.647
Lãi/lỗ trong cty LD, liên kết	-
Thu nhập khác:	659.883.455
Giá vốn hàng bán:	601.215.883.344
Chi phí tài chính:	7.429.919.079
Chi phí bán hàng:	10.641.387.969
Chi phí quản lý:	57.627.283.246
Chi phí khác:	1.732.587.490
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	99.192.672.745
Thuế thu nhập doanh nghiệp:	20.896.064.346
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	236.865.632
Lợi nhuận sau thuế:	78.059.742.767
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng/CP)	2.537

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 và phương hướng kế hoạch năm 2021, xin báo cáo trước Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Văn Ngự

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng;

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng và báo cáo kiểm toán hợp nhất được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C,

Ban kiểm soát công ty xin báo cáo trình Đại hội cổ đông về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 như sau:

A- VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH:

*** KẾT QUẢ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2019 (ĐVT: đồng)**

I- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2019:

1- TÌNH HÌNH TÀI SẢN:

- Tài sản ngắn hạn:	402.085.279.278
- Tài sản dài hạn:	250.233.372.313
Tổng cộng tài sản:	652.318.651.591

2-TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN:

- Nợ phải trả:	295.423.454.948
- Nguồn vốn chủ sở hữu:	356.895.196.643
Tổng cộng nguồn vốn:	652.318.651.591

II- KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1- Tổng doanh thu, thu nhập thuần: 777.839.733.873

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	768.721.495.771
- Doanh thu hoạt động tài chính:	8.458.354.647
- Thu nhập khác:	659.883.455

2- Tổng chi phí: 678.647.061.128

- Giá vốn hàng bán:	601.215.883.344
- Chi phí tài chính:	7.429.919.079

- Chi phí bán hàng:	10.641.387.969
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	57.627.283.246
- Chi phí khác:	1.732.587.490
3 - Tổng lợi nhuận trước thuế:	99.192.672.745
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	20.896.064.346
- Chi phí Thuế thu nhập DN hoãn	236.865.632
4 - Lợi nhuận kế toán sau thuế:	78.509.742.767
5 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS):	2.537

III- MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH:

STT	Nội dung	ĐVT	2020	2019
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		38,36%	42,47%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		61,64%	57,53%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		45,29%	42,61%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		54,71%	57,39%
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		1,82	2,07
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,90	2,15
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ		12,21%	
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)		10,15%	
	- Tỷ suất LNST/Vốn CSH BQ (ROE)		21,79%	

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nêu trên đã được thể hiện rõ trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty. Các báo cáo này đã được kiểm toán độc lập (*Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C*) kiểm toán xác nhận. Ban kiểm soát đánh giá báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; phù hợp với

chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy chế, quy định khác về quản lý tài chính của công ty cổ phần có vốn Nhà nước chi phối.

B- VỀ ĐẦU TƯ:

Căn cứ vào báo cáo kết quả đầu tư của công ty và qua kiểm tra, Ban Kiểm soát nhận thấy: Trong năm 2020 tổng mức đầu tư của công ty là: 44,161 tỷ đồng trong đó đầu tư XDCB là 35,531 tỷ đồng; mua sắm thiết bị công nghệ là 8,63 tỷ đồng.

C- VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT NHÀ NƯỚC, ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Tình hình thực hiện pháp luật nhà nước:

+ Thực hiện pháp lệnh về thuế và các khoản phải nộp Ngân sách:

Đến cuối ngày 31/12/2020 tình hình kê khai và nộp Ngân sách Nhà nước của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng được thực hiện đầy đủ và tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

+ Thực hiện việc công bố thông tin:

Năm 2020 công ty đã thực hiện công bố thông tin đúng theo quy định của UBCK nhà nước và Sở Giao dịch CK Hà Nội về công bố thông tin của công ty đại chúng quy mô lớn.

2. Thực hiện điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

+ Chi trả thù lao HĐQT và BKS:

Trong năm 2020, Công ty đã chi thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ. Công ty đã hạch toán số tiền thù lao đúng quy định kế toán hiện hành.

+ Chọn công ty kiểm toán:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, HĐQT và BKS Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

+ Trách nhiệm của HĐQT, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý:

Trong năm tài chính 2020, các thành viên HĐQT, Ban điều hành đã tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty, trong năm ban kiểm soát chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý.

D. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Tăng cường việc kiểm tra giám sát kịp thời năm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, công tác điều hành quản trị của ban điều hành.

- Tiếp tục giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và Ban Giám đốc công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGD;
- Lưu: BKS; T08.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Số: 01/TT/HĐQT/2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính hàng năm;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C (Đính kèm tài liệu đại hội).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Văn Ngự

Số: 02/TT/HĐQT/2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Kho Vận Tân Cảng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 746/TB-TCg ngày 18 tháng 3 năm 2021 của TCT Tân Cảng Sài Gòn về việc phân phối lợi nhuận theo NĐ số 140/NĐ-CP;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty mẹ đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2020:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

+ Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2020	:	88.683.826.680 đồng
+ Thuế TNDN hiện hành	:	18.736.499.199 đồng
+ Thuế TNDN hoãn lại	:	236.865.632 đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế	:	69.710.461.849 đồng(1)
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn góp	:	34,9%

Theo Điều lệ Công ty và kết quả SXKD năm 2020, lợi nhuận phân phối được trích như sau:

+ Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST)	:	20.913.138.555 đồng(2)
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	34.250.079.526 đồng(3)
		(3,0 tháng lương bình quân NLĐ)
+ Trích Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	468.750.000 đồng(4)
+ Lợi nhuận phân phối năm 2020 = (1)-(2)-(3)-(4)	:	14.078.493.769 đồng

2. Chia cổ tức năm 2020:

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2020 và lợi nhuận lũy kế đến ngày 31/12/2020, Công ty CP Kho Vận Tân Cảng chi cổ tức như sau:

+ Lợi nhuận phân phối năm 2020	:	14.078.493.769 đồng
+ Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối	:	<u>38.449.272.680 đồng</u>
+ Tổng cộng	:	52.527.766.449 đồng
+ Chi cổ tức 26% trên vốn điều lệ	:	51.976.652.000 đồng
+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	:	551.114.449 đồng
+ Hình thức chi trả cổ tức	:	Bằng tiền
+ Thời gian chi trả cổ tức	:	Dự kiến tháng 07/2021

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

Năm 2021, lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế cho Nhà nước và loại trừ các khoản giảm trừ dự kiến trình ĐHCĐ phân phối như sau:

+ Tổng LNST kế hoạch năm 2021	:	74.333.970.265 đồng
+ Trích quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	:	7.433.397.027 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi ^(*) (2,0 tháng lương bình quân NLĐ)	:	23.883.333.333 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng ban quản lý điều hành:		396.495.000 đồng
+ Lợi nhuận chia cổ tức (20%/Vốn điều lệ)	:	39.982.040.000 đồng
+ Hình thức chi trả cổ tức:		Bằng tiền
+ Thời gian chi trả cổ tức:		Giao HĐQT lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức hợp lý.

(*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2021 của Công ty sẽ được điều chỉnh căn cứ vào kết quả SXKD thực hiện năm 2021 theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội ban hành ngày 01/9/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Ngô Văn Ngự

TỜ TRÌNH
Về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020
và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Kho Vận Tân Cảng năm 2020;

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Kho Vận Tân Cảng báo cáo thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 như sau

1. Thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020:

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng	
I	Hội đồng quản trị	05				
1	Chủ tịch	01				
1.1	Chủ tịch không chuyên trách		8.000.000	40.000.000	40.000.000	<i>Miễn nhiệm ngày 29/5/2020(Thời gian hưởng thù lao năm 2020 là 05 tháng)</i>
1.2	Chủ tịch chuyên trách		0	0	593.979.277	<i>Bổ nhiệm từ ngày 3/6/2020. Hưởng lương theo chế độ tiền lương thưởng chuyên</i>

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng	
						<i>trách</i>
2	Thành viên	04	5.000.000	60.000.000	240.000.000	
II	Ban kiểm soát	03				
	Trưởng ban	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000	
	Thành viên	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000	
III	Thư ký	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000	
TỔNG CỘNG					1.053.979.277	

2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021

TT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng
1.	Chủ tịch HĐQT	01	<i>Lương thưởng hoạt động theo chế độ chuyên trách</i>		1.100.000.000
2.	Thành viên HĐQT	04	5.000.000	60.000.000	240.000.000
3.	Trưởng BKS	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000
4.	Thành viên BKS	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000
5.	Tổ giúp việc	04	2.500.000	30.000.000	120.000.000
TỔNG CỘNG					1.580.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngy

Số: 04/TT/HĐQT/2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc chấp thuận phương án trả lương năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ - CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty cổ phần vốn góp chi phối Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động TBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty cổ phần vốn góp chi phối Nhà nước;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. **Chấp thuận quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 của người lao động là 143.300.000.000 đồng (tương ứng với mức tổng doanh thu kế hoạch là 703.242.954.602 đồng và lợi nhuận trước thuế kế hoạch 93.736.212.831 đồng).**

2. **Quỹ tiền lương kế hoạch của viên chức quản lý: 3.171.960.000 đồng**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự

Số: 05/TT/BKS/2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm tài chính của công ty mẹ và hợp nhất năm 2021 như sau;

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

- Chọn đơn vị kiểm toán có uy tín, được UBCKNN chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết;
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho công ty;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ theo yêu cầu của công ty.

2. Đề xuất đơn vị kiểm toán.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) chi nhánh Hà Nội

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Ngô Đa Nghiêm Minh

Số: 06/TT/HĐQT/2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng,

HDQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung: **Chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn** thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông:

Nội dung hợp đồng, giao dịch bao gồm: Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng).

Giao cho Giám đốc công ty triển khai đàm phán, ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự

Số: 07/TT/HĐQT/2021 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng,

Căn cứ đơn từ nhiệm của bà Mai Thị Trâm – Trưởng Ban kiểm soát và Ông Ngô Đa Nghiê Minh – thành viên BKS;

Hội đồng Quản trị đề nghị đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Mai Thị Trâm và Ông Ngô Đa Nghiê Minh.

2. Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (có sơ yếu lý lịch kèm theo), cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Ghi chú
1.	Bà Nguyễn Thị Thúy Nga	Cty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn đề cử
2.	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Cty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn đề cử

Việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát sẽ được thực hiện theo quy chế bầu bổ sung thành viên BKS được xây dựng trên cơ sở Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự

Số: 08/TT/HĐQT/2021 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán,

Để đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông và Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa không vượt quá 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự

Số: 09/TT/HĐQT/2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi:

**Điều lệ Công ty;
Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị;
Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;

Căn cứ thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của Luật hiện hành như sau:

3. Điều lệ Công ty được sửa đổi gồm 22 mục và 71 Điều.
4. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty gồm 10 chương 39 Điều.
5. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gồm 07 Chương 33 Điều.
6. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 07 chương 22 Điều.

(Nội dung chi tiết theo bản Dự thảo đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự



CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website : www.tancangwarehousing.com.vn

THÔNG BÁO **V/v ứng cử, đề cử Kiểm soát viên**

Kính gửi: Quý cổ đông công ty CP Kho Vận Tân Cảng

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng;

Đại hội đồng cổ đông năm 2021 công ty CP Kho Vận Tân Cảng (TCW) được tổ chức vào ngày 17 tháng 6 năm 2021. Tại kỳ họp này, Đại hội cổ đông sẽ tiến hành miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm Soát viên, Hội đồng quản trị TCW xin thông báo đến Quý cổ đông về việc tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào chức danh thành viên BKS như sau:

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội.

II. Tự ứng cử, đề cử vào BKS

- Số lượng bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát: 01 người

1. Nguyên tắc bầu cử:

Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

2. Tiêu chuẩn thành viên BKS

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

III. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bầu vào BKS:

1. Đơn ứng cử, đề cử BKS (theo mẫu);
2. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
3. Biên bản họp nhóm (theo mẫu, nếu có);

4. Bản sao có công chứng: CMTND, hộ khẩu thường trú, bằng cấp chứng chỉ trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn

IV. Thời điểm chốt danh sách các hồ sơ tự ứng cử, đề cử vào BKS chậm nhất 14h ngày tháng năm 2021 (Trước thời gian tổ chức đại hội 01 ngày).

Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ

Phòng KHKD – Công ty CP Kho Vận Tân Cảng

Điện thoại : 028.3.742.3929 - 2630

Cảng Tân Cảng Cát Lái, phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/ đề cử vào BKS”

Lưu ý: Người được đề cử, tự ứng cử vào BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình.

Trân trọng thông báo.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự



CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, TP Thủ Đức, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website : www.tancangwarehousing.com.vn

ĐƠN ỨNG CỬ KIỂM SOÁT VIÊN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kho Vận Tân Cảng

Tên tôi là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....Ngày cấp:.....

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

..., ngày..... tháng năm 2021

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, TP Thủ Đức, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website : www.tancangwarehousing.com.vn

ĐƠN ĐỀ CỬ KIỂM SOÁT VIÊN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kho Vận Tân Cảng

Họ tên cổ đông:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng cho tôi/Công ty tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

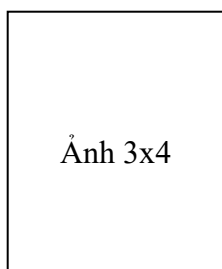
..., ngày..... tháng năm 2021

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ứng cử viên BKS)



1. Họ và tên : Giới tính :
2. Ngày tháng năm sinh :
3. CMND số : Cấp ngày: tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh
4. Dân tộc : Quốc tịch:
5. Quê quán:
6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ văn hóa:
9. Trình độ chuyên môn:
10. Quá trình công tác:
11. Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay:
12. Số lượng cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền: cổ phần
13. Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác:
14. Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày tháng ... năm 2021

Người khai

